

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày: 14/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tiễn

Ông Nguyễn Quốc Doanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Nhật - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đinh Cao N** (tên gọi khác: Không) sinh năm: 1988.

STQ: Thôn GC, xã KK, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Đinh Cao K; sinh năm: 1960; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Con bà: Nguyễn Thị T; sinh năm: 1960; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Gia đình có hai anh em, bị cáo là thứ nhất

Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1990;

Bị cáo có 03 con. Con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên.

Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Xuân L** (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1994.

STQ: Thôn GC, xã KK, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Nguyễn Văn C; sinh năm: 1967; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con bà: Đỗ Thị Q; sinh năm: 1971; Nghề nghiệp: Công nhân.

Gia đình có hai anh em, bị cáo là thứ nhất

Vợ: Lê Thị Kh, sinh năm 1993.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên.

Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị **Nguyễn Thị D** – Sinh năm: 1993

HKTT: Thôn GC - Xã KK - Huyện GL - Thành phố Hà Nội

. * Người làm chứng:

Anh **Tạ Văn K1** - Sinh năm: 1985

Anh **Tạ Văn K2** - Sinh năm: 1978

Anh **Tạ Văn C1** - Sinh năm: 1973

Đều trú tại: Bá Khê - Tân Tiến - Văn Giang - Hưng Yên

Tại phiên tòa: Chị D có mặt; Anh K1, anh K2, anh C1 đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/7/2019, Đinh Cao N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer, màu sơn trắng - xanh, biển kiểm soát 29N1 – 560.41 từ nhà đến chân cầu vượt Phú Thụy thuộc huyện GL, thành phố Hà Nội, gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, địa chỉ, mua của người này 400.000đ ma túy đá, người này đưa cho N 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có khóa dán ép, kích thước (2 x 2)cm bên trong đựng ma túy. N mang gói ma túy về cất giấu ở nhà để sử dụng. Khoảng 10 giờ ngày 28/7/2019, N đang ở nhà thì anh Tạ Văn C1 gọi điện rủ N xuống nhà anh C1 chơi; N nói với anh C1 là mang ma túy xuống nhà anh C1 cùng sử dụng nhưng anh C1 không đồng ý. Sau khi nói chuyện điện thoại với anh C1, N cầm theo gói ma túy ở

tay phải, điều khiển xe máy biển kiểm soát 29N1 – 560.41 đi đến nhà Nguyễn Xuân L ở cùng thôn, rủ L đến nhà anh C1 sử dụng ma túy, L đồng ý. N điều khiển xe máy chở L đi đến nhà anh C1, khi đến địa phận thôn BK, xã Trộm cắp tài sản, huyện VG, tỉnh HY, N đưa cho L gói ma túy và bảo “em cầm gói ma túy này để vào nhà anh C1 sử dụng, anh cầm nó sắp rơi”, L dùng tay phải cầm gói ma túy do N đưa. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, N chở L đi đến đoạn đường trước cửa cổng nhà anh Tạ Văn K2 ở thôn BK, xã TT, huyện VG thì bị lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Lực lượng cảnh sát điều tra đã thu của Nguyễn Xuân L 01 gói nilon màu trắng, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng dạng cục, niêm phong kí hiệu M; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen. Thu của Đinh Cao N 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winer, màu sơn trắng - xanh, biển kiểm soát 29N1 – 560.41, số khung: RLHKC2600GY054803, số máy: KC26E1086190; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng; 01 chiếc ví giả da màu đen và số tiền 550.000 đồng

Cùng ngày 28/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Cao N và Nguyễn Xuân L ở thôn thôn GC, xã KK, huyện GL, thành phố Hà Nội. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số: 499/PC09 ngày 31/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi M, thu của Nguyễn Xuân L, có khối lượng 0,382g là ma túy, là loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS-VG ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo các bị cáo Đinh Cao N và Nguyễn Xuân L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay:

Các bị cáo Đinh Cao N, Nguyễn Xuân L đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo tỏ thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Sau khi phân tích đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do các bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Cao N, Nguyễn Xuân L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Cao N từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm tạm giữ, tạm giam 28/7/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm tạm giữ, tạm giam 28/7/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106;

Tịch thu tiêu huỷ: 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có 0,332gam Methamphetamine;

Trả lại bị cáo Đinh Cao N số tiền 550.000đ; 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo Nguyễn Xuân L 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, những lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/7/2019 tại thôn Bá Khê, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang bắt quả tang Đinh Cao N và Nguyễn Xuân L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,382 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Đây là vụ án có đồng phạm tham gia nhưng mang tính chất giản đơn, bị cáo Đinh Cao N giữ vai trò chính, đã trực tiếp bỏ tiền mua ma túy để sử dụng, sau đó bị cáo N đã rủ bị cáo Nguyễn Xuân L cùng sử dụng; Bị cáo L biết rõ N đưa cho ma túy cho L nhưng vẫn tàng trữ cũng với mục đích để sử dụng, do đó bị cáo L giữ vai trò

đồng phạm giúp sức cho bị cáo N trong việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Các bị cáo Đinh Cao N, Nguyễn Xuân L đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi tàng trữ 0,382gam ma túy loại Methamphetamine của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố các bị cáo Đinh Cao N, Nguyễn Xuân L theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Đinh Cao N, do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Tạ Văn C1, quá trình điều tra xác định anh C1 không đồng ý để N và L mang ma túy đến nhà sử dụng và không biết việc N và L tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đặt ra xem xét xử lý về hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Nghiêm trọng hơn, hành vi của các bị cáo còn là một trong những nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh và lây lan căn bệnh HIV/AIDS, là nguyên nhân huỷ hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác.

Việc đưa các bị cáo ra xét xử tại phiên toà hôm nay không chỉ nhằm mục đích trừng trị, giáo dục giúp các bị cáo sớm cai nghiện, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà còn nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân, từ đó có thái độ tôn trọng pháp luật và phối hợp cùng các cơ quan bảo vệ pháp luật đấu tranh, phòng chống và loại trừ loại tội phạm này ra khỏi đời sống xã hội. Việc quyết định hình phạt đối với các bị cáo còn là lời cảnh báo, răn đe đối với những người có ý định thực hiện tội phạm về ma túy nói riêng và các loại tội phạm khác nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6]. Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, vai trò, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng không chịu cai nghiện để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, cộng đồng mà coi thường pháp luật cố tình phạm tội nên cần thiết phải áp dụng cho mỗi bị cáo một hình phạt tương xứng đồng thời cách ly

các bị cáo ra khỏi xã hội, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với từng bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

[7]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bản thân các bị cáo không có thu nhập, không có tài sản gì giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có 0,332gam Methamphetamine do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Số tiền 550.000đ, 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng của bị cáo Đinh Cao N; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Xuân L đều không sử dụng vào mục đích phạm tội, vì vậy sẽ trả lại các bị cáo.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winer, màu sơn trắng - xanh, biển số 29N1 - 56041, số khung: RLHKC2600GY054803, số máy: KC26E1086190; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng thu của bị cáo Đinh Cao N, quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng của vụ án và là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Đinh Cao N và chị Nguyễn Thị D. Ngày 24/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01 trả lại cho chị D 01 chiếc xe máy và 01 chiếc điện thoại nêu trên là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106; điều 135; điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Đinh Cao N và bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đinh Cao N 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/7/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/7/2019.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo N, L mỗi bị cáo 45 (Bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có 0,332gam Methamphetamine

Hoàn trả bị cáo Nguyễn Xuân L: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen;

Hoàn trả bị cáo Đinh Cao N số tiền 550.000đ; 01 ví giả da màu đen

(Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2019 và phiếu ủy nhiệm chỉ ngày 12/11/2019 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Cao N, bị cáo Nguyễn Xuân L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY.
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- CA huyện Văn Giang.
- VKS huyện Văn Giang.
- Chi cục THADS huyện Văn Giang.
- UBND xã KK, GL, Hà Nội.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Bích Thủy